



Tín dụng xuất khẩu

thông lệ quốc tế và kinh nghiệm của Hàn Quốc



Theo ông Jae Min Lee - Viện trưởng Viện nghiên cứu kinh tế nước ngoài Ngân hàng XNK Hàn Quốc, để đáp ứng các yêu cầu của hội nhập, hầu hết các nước phát triển đã thành lập Cơ quan tín dụng xuất khẩu (ECA) với chức năng chủ yếu là bảo lãnh tín dụng xuất khẩu hoặc bảo hiểm tín dụng xuất khẩu, hỗ trợ tài chính chính thức bao gồm cho vay, tài trợ... ECA đảm bảo hai loại rủi ro chính là rủi ro chính trị không được thanh toán hợp đồng xuất khẩu vì tác động của chính phủ nước nhập khẩu bằng cách ngăn chặn việc chuyển tiền, huỷ bỏ giấy phép hoặc

nội chiến, và rủi ro thương mại do không thanh toán được, bởi người mua mất khả năng thanh toán do phá sản hoặc không thực hiện được việc nhận hàng. Đây là những rủi ro dễ gặp đối với các doanh nghiệp xuất khẩu, bởi hầu hết các ngân hàng thường không sẵn sàng hỗ trợ tài chính cho những dự án có giao dịch quốc tế, có thể xảy ra nhiều bất ngờ, dẫn đến việc không thanh toán được. Đặc biệt đối với các dự án quy mô lớn, thời gian thanh toán dài, nguy cơ và rủi ro càng tăng lên nhiều hơn. Bên cạnh lý do kinh tế, ECA có thể được coi như một trung tâm cung cấp thông tin, duy trì thông tin liên quan đến thương mại, mậu dịch tín dụng xuất khẩu và thực hiện trao đổi thông tin đối với các tổ chức tương tự ở nước ngoài. Vì vậy, tổ chức này có thể tư vấn cho các nhà xuất khẩu và các ngân hàng về nhiều khía cạnh, cả về xuất khẩu và thực tế tài chính quốc tế. Tuy nhiên ông Lee nhấn mạnh, hiện tại trên thế giới không có mô hình ECA nào được coi là chuẩn mực. Bởi ở một số nước, ECA chỉ thực hiện nghiệp vụ bảo hiểm hay phát hành bảo lãnh, một số khác chỉ thực hiện nghiệp vụ cho vay hoặc có những nước như Mỹ thực hiện mô hình ECA hợp nhất cho vay, bảo hiểm, bảo lãnh. Vì thế hoạt động của một ECA cần được xem xét trong bối cảnh thực trạng và nhu cầu của từng quốc gia.

Ghi nhận những đóng góp từ phía Hàn Quốc, ông Trương Hùng Long, Phó vụ trưởng vụ Tài chính Ngân hàng Bộ Tài chính cho biết, trong giai đoạn trước mắt, Chính phủ Việt Nam đã chuyển đổi mô

Sau 11 năm đàm phán, Việt Nam đã chính thức trở thành thành viên thứ 150 của tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Đây là một cơ hội lớn để Việt Nam có thể tăng cường xuất khẩu, đưa hàng hoá nội địa vươn ra thế giới, song cũng đặt ra yêu cầu phải nhanh chóng sửa đổi chính sách tài chính trong hỗ trợ xuất khẩu để phù hợp với thông lệ quốc tế. Với mục đích học tập kinh nghiệm của Hàn Quốc để sửa đổi chính sách đáp ứng các yêu cầu hội nhập, vừa qua, Bộ Tài chính đã tổ chức Hội thảo Tín dụng xuất khẩu - quy định quốc tế và kinh nghiệm của Hàn Quốc.

hình Quỹ hỗ trợ phát triển thành Ngân hàng phát triển Việt Nam để thực thi 2 chức năng tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước và bảo lãnh xuất khẩu. Ngân hàng hoạt động theo một hệ thống pháp lý riêng và được Nhà nước bảo đảm khả năng thanh toán và được áp dụng các chuẩn mực quốc tế về an toàn vốn, cũng như quản lý rủi ro. Về lâu dài, khi Việt Nam có quy mô hoạt động xuất nhập khẩu lớn, tiềm lực của các nhà xuất nhập khẩu đủ mạnh, hệ thống ngân hàng nhà nước được cải cách căn bản thì có thể sẽ tính đến việc thành lập ngân hàng xuất nhập khẩu theo mô hình cơ quan tín dụng xuất khẩu ECA, đảm bảo phù hợp thông lệ quốc tế. Sau đó tùy điều kiện cụ thể, chức năng bảo hiểm tín dụng sẽ do Ngân hàng xuất nhập khẩu thực hiện hoặc Chính phủ sẽ giao cho tổ chức khác thực hiện ■

Trung Kiên thực hiện

Gia nhập WTO thực sự là một dấu mốc quan trọng trong lịch sử Việt Nam. Đây là kết quả của chính sách đổi mới mở của nền kinh tế cũng như quá trình chuyển đổi từ nền kinh tế tập trung quan liêu bao cấp sang nền kinh tế thị trường. Việt Nam đã gửi một thông điệp đến thế giới cũng như toàn thể người dân Việt Nam rằng, kể từ nay trở đi, mọi giao dịch thương mại của Việt Nam sẽ tuân thủ những quy tắc và luật chơi quốc tế.

Giá trị của tư cách thành viên WTO

Trong thời điểm hiện tại sẽ có rất nhiều người đặt câu hỏi "lợi ích của việc gia nhập WTO là gì?" Những ai đang chờ đợi một câu trả lời cụ thể và được định lượng rõ ràng sẽ bị thất vọng vì chúng ta không thể quy đổi ngay được giá trị của tư cách thành viên WTO ra thành Đô-la Mỹ hay Euro hoặc các lợi ích cụ thể khác. Lợi ích từ tư cách thành viên WTO sẽ rất lớn và có thể đo lường được sau một thời gian nhất định.

Chúng ta cũng không nên hy vọng khi Việt Nam vào WTO sẽ có ngay những thay đổi đối với các điều kiện gia nhập thị trường. Những điều kiện này, ngoại trừ một số trường hợp đặc biệt như dệt may, sẽ vẫn tương tự như trước khi Việt Nam gia nhập WTO và dựa trên cơ sở các hiệp định song phương đã ký kết. Quá trình đàm phán không đề cập đến việc cải thiện điều kiện gia nhập thị trường thế giới cho hàng hóa và dịch vụ của Việt Nam mà ngược lại, đó là quá trình thương thuyết nhằm xác định cái giá mà Việt Nam phải trả, xét trên khía cạnh tự do hóa gia nhập thị trường nội địa cho các



sản phẩm dịch vụ nước ngoài. Để đổi lấy việc được tham gia vào quá trình tự do hóa thị trường toàn cầu, cũng như khuôn khổ pháp luật cho thương mại đa phương đã được các thành viên WTO liên tục đàm phán.

Tuy nhiên, gia nhập WTO không hẳn là không mang lại những tác động tích cực tức thời vì các doanh nghiệp nước ngoài sẽ có nhiều động lực hơn để đầu tư vào Việt Nam với một môi trường kinh doanh ổn định và minh bạch hơn. Chúng ta cần tiếp tục các cuộc đàm phán và tham gia vào các diễn đàn quốc tế để có được mức độ mở cửa cao hơn của các thị trường nước ngoài cho hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam.

Tư cách thành viên WTO sẽ cải thiện quan hệ của Chính phủ Việt Nam với chính phủ các nước thành viên, vì các cuộc đàm phán song phương cũng như khu vực sẽ trở nên thuận lợi hơn khi các thiết chế thương mại được hình thành và hoạt động theo các luật chơi chung đã được thống nhất trong WTO.

Gia nhập WTO không phải là sự bảo đảm chắc chắn cho phát triển kinh tế

Giờ đây khi đã "mua" được tấm vé gia nhập Câu lạc bộ WTO, Việt Nam sẽ được hưởng những quyền và nghĩa vụ bình đẳng với các thành viên khác. Từ nay trở đi, thành công hay thất bại hoàn toàn phụ thuộc vào chính Việt Nam. Nếu nước này

không thực hiện các cam kết của mình thì lợi ích thu được sẽ rất nhỏ bé do không nhận được sự hợp tác chặt chẽ hơn từ các nước thành viên, thậm chí có thể phải đối mặt với sự trừng phạt. Nếu Chính phủ và các doanh nghiệp không tận dụng những cơ hội có được từ địa vị thành viên WTO thì chúng ta cũng không có được các lợi ích như đã mong đợi. Lịch sử của WTO đã cho thấy có nhiều quốc gia cho dù là thành viên lâu năm của tổ chức này, nhưng tình hình kinh tế xã hội không hề được cải thiện. Xem xét kỹ lưỡng các trường hợp này có thể thấy, chính sự tham gia nửa vời đã không mang lại những lợi ích mong muốn cho các quốc gia đó.

Gia nhập WTO có ý nghĩa đặc biệt hơn nữa đối với Việt Nam, vì các nguyên tắc của tổ chức này sẽ đưa ra định hướng rõ ràng hơn cho công cuộc cải cách kinh tế tại Việt Nam. Các biện pháp cải cách theo đúng với tinh thần và tôn chỉ của WTO sẽ đem lại lợi ích cho Việt Nam. Nếu Việt Nam tiếp tục theo đuổi công cuộc cải cách toàn diện nền kinh tế theo tinh thần của WTO và tận dụng tốt những cơ hội mà việc gia nhập WTO mang lại thì vốn đầu tư nước ngoài sẽ đổ vào nhiều hơn, khả năng thâm nhập thị trường nước ngoài cũng tăng lên và chúng ta sẽ được chứng kiến những bước tăng trưởng chưa từng thấy tại Việt Nam ■

□ TRONG AN